
**BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM
LỚP 12 Môn : LỊCH SỬ**

I. MA TRẬN ĐỀ

1. Theo mức độ nhận thức:

Dạng I: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn

+ Mức độ nhận biết: 140 câu Tỷ lệ: 40%

+ Mức độ thông hiểu: 105 câu Tỷ lệ: 30%

+ Mức độ vận dụng: 35 câu Tỷ lệ: 10%

Dạng II: Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai:

+ Số lượng câu: 70 câu Tỷ lệ: 20%

2. Tổng số câu hỏi: 350

TT	Nội dung kiến thức (theo Chương/bài/chủ đề)	Dạng I			Dạng II	Tổng số câu
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
1	Bài 1 : Liên hợp quốc	8	6	2	4	20
2	Bài 2: Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh	8	6	2	4	20
3	Bài 3: Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh	8	6	2	4	20
4	Bài 4: Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	9	6	2	4	21
5	Bài 5: Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực	8	6	2	4	20
6	Bài 6: Cách mạng tháng Tám năm 1945	9	7	2	4	22
7	Bài 7: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)	9	7	2	5	23
8	Bài 8: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)	9	7	3	5	24
9	Bài 9: Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 – 1975 đến nay. Một số bài học lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay	8	6	2	4	20

10	Bài 10: Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay	8	6	2	4	20
11	Bài 11: Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay	8	6	2	4	20
12	Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945)	8	6	2	4	20
13	Bài 13: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954-1975)	8	6	2	4	20
14	Bài 14: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay	8	6	2	4	20
15	Bài 15: Khái quát cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh	8	6	2	4	20
16	Bài 16: Hồ Chí Minh- Anh hùng giải phóng dân tộc	8	6	2	4	20
17	Bài 17: Dấu ấn Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới và Việt Nam	8	6	2	4	20
	Cộng	140	105	35	70	350

II. CÂU HỎI VÀ PHƯƠNG ÁN TRẢ LỜI

Chủ đề 1: THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH

BÀI 1: LIÊN HỢP QUỐC

I. DẠNG I: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn

1. TÌM HIỂU LỊCH SỬ (8 Câu)

Phân tích: 1- Thành phần NL: Tìm hiểu lịch sử; 2- Đơn vị KT: Chủ đề 1: Thế giới trong và sau Chiến tranh lạnh, lớp 12; 3- Cấp độ tư duy: Biết.

Câu 1. Những quốc gia nào sau đây đóng vai trò quyết định, đồng thời là sáng lập viên của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Liên Xô, Mỹ, Anh.
- B. Nga, Pháp, Việt Nam.
- C. Liên Xô, Anh, Nhật Bản.
- D. Liên Xô, Mỹ, Trung Quốc.

Câu 2. Từ ngày 25 - 4 - 1945 đến ngày 26 - 6 - 1945, một hội nghị quốc tế được tổ chức tại Xan Phran-xi-xcô (Mỹ) với sự tham gia của đại biểu 50 nước đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Hiến chương Liên hợp quốc.
- B. Hiệp định đình chiến ở Triều Tiên.
- C. Hiến chương ASEAN.
- D. Hiệp định đình chiến ở Đông Dương.

Câu 3. Sự kiện nào sau đây đánh dấu tổ chức Liên hợp quốc chính thức được thành lập?

- A. Ngày 24-10-1945, các nước thành viên phê chuẩn Hiến chương Liên hợp quốc.
- B. Tháng 1-1942, đại diện 26 nước kí bản Tuyên bố Liên hợp quốc.
- C. Năm 1945, đại diện 50 nước thông qua Hiến chương Liên hợp quốc.
- D. Tháng 2-1945, Liên Xô, Anh, Mỹ thống nhất thành lập Liên hợp quốc.

Câu 4. Một trong những cơ quan chính của Liên hợp quốc được quy định trong Hiến chương Liên hợp quốc (năm 1945) là

- A. Hội đồng kinh tế - xã hội.
- B. Ngân hàng Thế giới.
- C. Quỹ Nhi đồng.
- D. Tổ chức Thương mại thế giới.

Câu 5. Một trong những cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc là

- A. Quỹ Nhi đồng.
- B. Hội đồng Bảo an.
- C. Đại hội đồng.
- D. Ban thư ký.

Câu 6. Hội nghị quốc tế nào sau đây đã đặt nền tảng cho sự ra đời của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Hội nghị I-an-ta.
- B. Hội nghị Pôt-xđam.
- C. Hội nghị Pa-ri.
- D. Hội nghị Oa-sinh-ton.

Câu 7. Cơ quan nào sau đây của Liên hợp quốc bao gồm tất cả các nước thành viên?

- A. Đại hội đồng.
- B. Hội đồng Bảo an.

- C. Ban thư ký.
- D. Tòa án Quốc tế.

Câu 8. Cơ quan nào sau đây của Liên hợp quốc chịu trách nhiệm chính trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

- A. Hội đồng Bảo an.
- B. Ban thư ký.
- C. Hội đồng quản thác.
- D. Tòa án Quốc tế.

2. NHẬN THỨC VÀ TƯ DUY LỊCH SỬ (6 câu)

Phân tích: 1-Thành phần NL: Nhận thức lịch sử và tư duy lịch sử; 2- Đơn vị KT: Chủ đề 1. Thế giới trong và sau Chiến tranh lạnh, lớp 12; 3- Cấp độ tư duy: Thông hiểu.

Câu 1. Tổ chức Liên hợp quốc ra đời trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

- A. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhu cầu cần một tổ chức để duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.
- B. Các nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ nhất phân chia phạm vi ảnh hưởng toàn cầu.
- C. Sau cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, khi nhu cầu hợp tác quốc tế ngày càng tăng cao.
- D. Cuộc Chiến tranh lạnh giữa Mỹ và Liên Xô đang diễn ra căng thẳng trên phạm vi toàn thế giới.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Hợp tác có hiệu quả trong những lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội.
- B. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- C. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- D. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

Câu 3. Nội dung nào sau đây là mục tiêu hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Hợp tác quốc tế trong việc giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu.
- B. Xây dựng Liên hợp quốc vững mạnh về quân sự, thịnh vượng về kinh tế.
- C. Giải quyết công bằng những vấn đề an sinh, xã hội của từng quốc gia.
- D. Liên kết các quốc gia thành các trung tâm kinh tế-văn hóa-giáo dục.

Câu 4. Nội dung nào sau đây là vai trò của Liên hợp quốc về bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội?

- A. Tăng cường bình đẳng giới và vị thế, năng lực của phụ nữ.
- B. Giảm lãi suất cho vay ở hầu hết các nước phát triển.
- C. Cải thiện năng lực công nghệ thông tin cho mọi người dân.
- D. Hoàn thành phổ cập giáo dục đại học ở các nước phát triển.

Câu 5. Nội dung nào sau đây là vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình, an ninh quốc tế?

- A. Soạn thảo và xây dựng được hệ thống các công ước quốc tế về giải trừ quân bị.
- B. Ngăn chặn được các cuộc đối đầu Đông-Tây và xung đột trên thế giới.
- C. Giải quyết được mọi tranh chấp, xung đột trên thế giới bằng biện pháp hòa bình.
- D. Chấm dứt được tình trạng chạy đua vũ trang và sản xuất vũ khí hủy diệt.

Câu 6. Nội dung nào sau đây là vai trò của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, tài chính và thương mại quốc tế?

- A. Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong việc cải thiện điều kiện kinh tế và xã hội toàn cầu.
- B. Đảm bảo an ninh quốc tế thông qua các hoạt động quân sự và chính trị.
- C. Giải quyết các tranh chấp biên giới giữa các quốc gia thành viên.
- D. Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ giữa các nước phát triển.

3. VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KĨ NĂNG ĐÃ HỌC (2 câu)

Phân tích: 1-Thành phần NL: Vận dụng kiến thức- kĩ năng; 2- Đơn vị KT: Bài 1. Liên hợp quốc, lớp 12; 3- Cấp độ tư duy: Vận dụng.